

BÁT KHÔNG THÀNH TỰU NHƯ LAI

Biên soạn: HUYỀN THANH

Bát Không Thành Tựu Như Lai tên Phạn là Amogha-siddhi, dịch âm là A Mô Già Tất Địa. Thường xưng là Bắc Phương Bát Không Thành Tựu Phật. Là một trong năm vị Phật thuộc Kim Cương Giới của Mật Giáo Ấn Độ có vị trí ở chính giữa vành trăng phương Bắc trong năm Luân Giải Thoát tại **Thành Thân Hội** (Karma) của **Kim Cương Giới Man Đa La** (Vajra-dhātu-maṇḍala). Nhưng trong **Thai Tạng Giới** (Garbha-dhātu) thì xưng là Bắc Phương Thiên Cổ Lô Âm Phật. Kinh Điển của Hiền Giáo thì xưng là Thiên Cổ Âm Phật, hoặc Lô Âm Vương Phật.



Bát Không Thành Tựu Như Lai dùng phương tiện **Đại Từ** (Mahā-maitri) hay thành tất cả sự nghiệp của Như Lai với sự nghiệp hóa độ chúng sinh. Do ở phương tiện Trí Tuệ khéo léo ấy hay thành tựu Tâm Bồ Đề của tất cả Hữu Tình, rốt ráo chẳng thoái lui, an trụ ở Bồ Đề Đạo Trường, giảng phục chúng Ma, hay biến hóa trần bày đầy hư không... cho nên nhiếp vào **Nghiệp Bộ** (Karma-kulāya) trong năm Bộ, chủ về **Thành Sở Tác Trí** (Kṛtya-muṣṭhāna-jñāna) trong năm Trí. Bốn phương ấy an trí bốn vị Bồ Tát của nhóm **Kim Cương Nghiệp** (Vajra-karma), **Kim Cương Hộ** (Vajra-rakṣa), **Kim Cương Dược Xoa** (Vajra-yakṣa) [hay **Kim Cương Nha** (Vajra-daṃṣṭra)], **Kim Cương Quyền** (Vajra-saṃdhi).

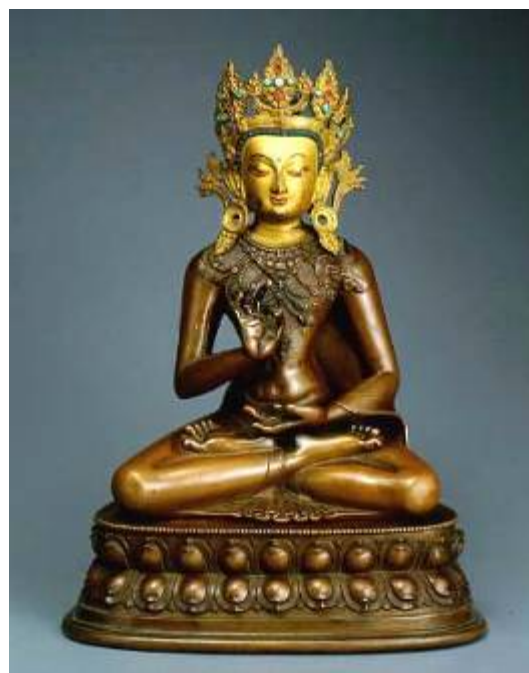
Bát Không Thành Tựu Phật ở trong năm Phật Trí chuyển năm Thức của nhóm mắt, tai, mũi, lưỡi, Thân (5 Thức Thân) thành Trí, đại biểu cho Thành Sở Tác Trí của

Đại Nhật Như Lai. Do đó tượng trưng cho việc dùng phương tiện Đại Từ thành tựu tất cả sự nghiệp của Như Lai với sự nghiệp của chúng sinh.

Y theo sự lưu truyền của Mật Điện thì Người tu Pháp do sự gia trì của Bất Không Thành Tựu Phật nên ngay trên việc của chư Phật với việc của Hữu Tình đều hay thành tựu viên mãn, mà còn hay hoàn thành Diệu Hạnh của hai lợi Tự Tha và xa lìa tất cả phiền não.

HÌNH TƯỢNG CỦA BẤT KHÔNG THÀNH TỰU NHƯ LAI

Hình Tượng căn bản của Bất Không Thành Tựu Như Lai là tay trái để dưới rốn (nắm Kim Cương Quyền, giữa lòng bàn tay duỗi năm ngón, cầm vật khí...), tay phải tác Ấn (Thí Vô Úy, Giáo Hóa Ấn) để ngang ngực. Ngoài ra còn có Tôn Tượng ngồi trên tòa Kim Sí Điều





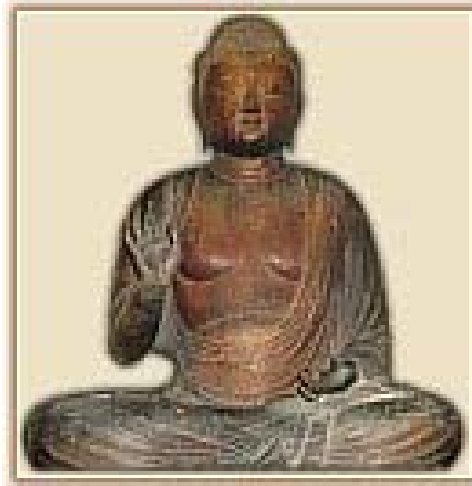


_Trong **Thành Thân Hội** (Karma) của **Kim Cương Giới Man Đa La** thì **Bất Không Thành Tựu Như Lai** là Thân Đẳng Giác (Samyaksambuddhi-kāya) của **Nghiệp Bình Đẳng** (Sama-karma) được tuôn ra từ **Thành Sở Tác Trí** (Kṛtyamuṣṭhāna-jñāna) của Đại Nhật Như Lai, tượng trưng cho việc dùng phương tiện Đại Bi hay thành sự nghiệp của tất cả Như Lai và làm sự nghiệp độ hóa chúng sinh. Do phương tiện Trí Tuệ khéo léo ấy hay thành tựu Tâm Bồ Đề của tất cả hữu tình, rốt ráo chẳng thoái lui, an trụ ở Bồ Đề Đạo Trường, giáng phục chúng Ma, hay biến hóa trên bảo trần khắp hư không.

Do Đức Phật Bất Không Thành Tựu gia trì nên đối với Phật sự , sự việc của Hữu Tình và điều lợi lạc của sự tu hành thấy đều mau thành tựu.

Trong Hội này thì Bất Không Thành Tựu Như lai là Chủ của **Yết Ma Bộ** (Karma-kulāya: Nghiệp Dụng Bộ), biểu thị cho việc chuyển 5 Thức Thân thành **Thành Sở Tác Trí** và được xem là **Tác Biến Hóa Thân** (Nirmāṇa-kāya)

Tôn Hình: Thân màu xanh lục, tay trái để trước rốn kết Kim Cương Quyển Ấn, tay phải duỗi 5 ngón để ngang ngực



Mật Hiệu là: **Tất Địa Kim Cương, Thành Tựu Kim Cương**

Chữ chủng tử là: AH (𑖀)

Tam Muội Gia Hình là: Chày Ngũ Cổ, bên trên có chày Yết Ma



Tướng Ấn là: Tay trái để ở rón kết Kim Cương Quyền Ấn, tay phải kết Thí Vô Úy Ấn



Chân Ngôn là:

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM _AMOGHA-SIDDHI AH

_Trong Tam Muội Gia Hội (Samaya) của Kim Cương Giới Man Đa La thì **Bất Không Thành Tựu Như Lai** có chữ chủng tử là: A (ॐ) hay AH (ॐ)

Tam Muội Gia Hình là: Chày Yết Ma trên chày Ngũ Cổ. Biểu thị cho việc dùng phương tiện Đại Bi hay thành sự nghiệp của tất cả Như lai và làm sự nghiệp của chúng sanh. Do phương tiện của Trí khéo léo của **Tỳ Thủ Yết Ma Bồ Tát** (Viśva-karma-bodhisatva) hay thành tựu Tâm Bồ Đề của tất cả Hữu Tình, rốt ráo chẳng thoái lui, ngồi ở Bồ Đề Đạo Trường giảng phục chúng Ma. Phần lớn các phương tiện không khiến cho tổn hại cũng hay biến Hư Không thành kho tàng, trân bảo trong đó đầy tràn Không Trung, cúng dường tất cả chư Phật nhiều như số bụi nhỏ của mười phương. **Hư Không Khố Bồ Tát** (Vajra-garja-bodhisatva) này tức là tên khác của Tỳ Thủ Yết Ma Bồ Tát, Ấn sở thành của Hạnh Nguyện , truyền Môn Giải Thoát kiên cố hay khéo hộ trì Đại Ấn phương tiện của ba Mật Môn. Đây là chỗ nhiếp của **Nghiệp Bộ** (Karma kulāya), tức Thành Sở Tác Trí (Kṛtya-muṣṭhāna-jñāna)



Tướng Ấn là: Ngoại Phộc, co hai ngón giữa vào trong lòng bàn tay cùng hợp mặt ngón, duỗi dựng hai ngón cái, hai ngón út cùng hợp nhau.



Chân Ngôn là:

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

VAJRA-JÑĀNA AH

_Trong **Vi Tế Hội** (Sūkṣma) của Kim Cương Giới Man Đa La thì **Bất Không Thành Tựu Như Lai** có chữ chủng tử là: AH (ॐ)

Tôn Hình: Đại lược đồng với Thành Thân Hội.



Chân Ngôn là:

ॐ वज्रकर्म सूक्ष्मज्ञानसमयं हूं

OM_ VAJRA-KARMA SŪKṢMA-JÑĀNA-SAMAYA HŪM

_Trong **Cúng Dường Hội** (Pūja) của Kim Cương Giới Man Đa Đa thì **Bất Không Thành Tựu Như Lai** có chữ chủng tử là: AH (ॐ)

Tôn Hình: Đại lược đồng với Thành Thân Hội.



Tượng Ấn là: Quyên trái để ở rón, tay phải duỗi thẳng 4 ngón, hướng ngón cái vào trong lòng bàn tay rồi hơi co lại.



Chân Ngôn là:

ॐ सर्वगतवज्रकर्मवृत्तिसुखं हूं

OM_ SARVA TATHĀGATA VAJRA-KARMA ANUTTARA-PŪJA SPHARAṆA SAMAYE HŪM

_Trong **Giáng Tam Thế Yết Ma Hội** (Trailokya-vijaya-karma) của Kim Cương Giới Man Đa La thì **Bất Không Thành Tựu Như Lai** có chữ chủng tử là: A (𑖀)

Tôn Hình: Hai tay nắm Kim Cương Quyền, giao chéo nhau trước ngực.



Tam Muội Gia Hình là: Chày Yết Ma bên trên chày Ngũ Cổ.



Chân Ngôn là:

ॐ 𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀 𑖀

OM_ AMOGHA-SIDDHI _ A

_Trong **Giáng Tam Thế Yết Ma Hội** (Trailokya-vijaya-samaya) của Kim Cương Giới Man Đa La thì **Bất Không Thành Tựu Như Lai** có chữ chủng tử là: HAḤ (𑖦)

Tam Muội Gia Hình là: Chày Yết Ma bên trên chày Ngũ Cổ. Biểu thị cho việc dùng phương tiện Đại Bi hay thành sự nghiệp của tất cả Như lai và làm sự nghiệp của chúng sanh. Do phương tiện của Trí khéo léo của **Tỳ Thủ Yết Ma Bồ Tát** (Viśva-karma-bodhisatva) hay thành tựu Tâm Bồ Đề của tất cả Hữu Tình, rốt ráo chẳng thoái lui, ngồi ở Bồ Đề Đạo Trường giảng phục chúng Ma. Phần lớn các phương tiện không khiến cho tổn hại cũng hay biến Hư Không thành kho tàng , trân bảo trong đó đầy tràn Không Trung, cúng dường tất cả chư Phật nhiều như số bụi nhỏ của mười phương. **Hư Không Khố Bồ Tát** (Vajra-garja-bodhisatva) này tức là tên khác của Tỳ Thủ Yết Ma Bồ Tát, Ấn sở thành của Hạnh Nguyên, truyền Môn Giải Thoát kiên cố hay khéo hộ trì Đại Ấn phương tiện của ba Mật Môn. Đây là chỗ nhiếp của Nghiệp Bộ, tức Thành Sở Tác Trí)



Chân Ngôn là:

ॐ कार्मसत्वा क्रोधा ज्ञानासमये हूं

OM_ KARMA-SATVA KRODHA- JÑĀNA-SAMAYE HŪM

Kinh Thủ Hộ Quốc Giới Chủ Đà La Ni, quyển 2, Phẩm Đà La Ni, chi hai
ghi nhận Pháp Quán **Bất Không Thành Tựu Như Lai** là:

“Lại ở phương Bắc, ngôi hướng mặt về phương Nam, cũng làm Kim Cương Kiết Già như trên, ngôi ngay ngắn, thân ngay thẳng, Tay trái như lúc trước cầm hai góc áo, tay phải giương lòng bàn tay dựng thẳng năm ngón tay ngang vai, hướng ra bên ngoài, gọi là **Thí Vô Uy**. Ấn này hay ban cho tất cả chúng sinh an vui không có sợ hãi, tất cả người ác chẳng thể gây ão hại, tức là Ấn của **Bất Không Thành Tựu Như Lai** (Amogha-siddhi-tathāgata)



Tiếp theo, cũng tụng **Tỳ Lô Giá Na Như Lai Chân Ngôn** như trên (Om_ hūm ja ho sa), tác quán chữ **Sa** (𑖰:Sa), nên đem chữ này ở trong vành trăng đặt ở trên đỉnh đầu, đủ cả năm màu. Quán Tưởng thành xong, dần dần quán khắp thân đều là năm màu, liền thành **Bất Không Thành Tựu Như Lai** (Amogha-siddhi-tathāgata)

Quán này thành xong, liền từ trên đỉnh đầu phóng ánh sáng năm màu, cũng dùng vô số trăm ngàn ánh sáng làm quyến thuộc. Trong mỗi một ánh sáng đều có vô lượng Quang Minh Bồ Tát năm màu hiện ra, đều làm Ấn này, đều ban cho sự không sợ hãi, ánh sáng chiếu hằng sa Thế Giới ở phương Bắc. Chúng sinh trong ấy gặp được ánh sáng này đều được sự không sợ hãi”.

11/06/2013